

SỐ: 37 /CV-CTN

Lai Châu, ngày 01 tháng 3 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

|                                 |
|---------------------------------|
| SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI |
| <b>VĂN BẢN ĐẾN</b>              |
| Ngày: 04 -03- 2019              |
| Số:.....4044.....               |

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU**

Trụ sở chính: Số 009, Đ.Nguyễn Văn Linh, Tổ 22, P.Đông Phong, TP. Lai Châu, T.Lai Châu

Điện thoại: 0213. 3878239 - Fax: 0213. 3876926

Người thực hiện công bố thông tin: **VÌ VĂN CHUNG** - Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ: Số 009 - Đ.Nguyễn Văn Linh - Tổ 22 - P.Đông Phong - TP. Lai Châu - T.Lai Châu

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0904705578

Loại thông tin công bố: ☒ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:**

Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu công bố thông tin về Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (theo quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC, ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính).

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu vào ngày 01/3/2019 (<http://capnuoclaichau.com.vn>)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm:

Biên bản; Nghị quyết ĐHĐ CĐ thường niên năm 2019.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Vì Văn Chung**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2016/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/09/2006;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2011;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Nước sạch Lai Châu;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu ngày 28/02/2019.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty cổ phần Nước sạch Lai Châu (“Công ty”) đã biểu quyết để thông qua các nghị quyết sau:**

**Nghị quyết 1:** Thông qua Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018; Phương hướng, nhiệm vụ hoạt động năm 2019.

**Nghị quyết 2:** Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

**Nghị quyết 3:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

**Nghị quyết 4:** Kế hoạch tài chính năm 2019.

**Nghị quyết 5:** Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019.

**5.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018**

| STT | Nội dung                   | Đơn vị tính | Số tiền        |
|-----|----------------------------|-------------|----------------|
| 1   | Tổng doanh thu và thu nhập | Đồng        | 33.782.814.650 |
| 2   | Tổng chi phí               | Đồng        | 33.313.675.999 |

|   |                                                 |      |             |
|---|-------------------------------------------------|------|-------------|
| 3 | Lợi nhuận trước thuế                            | Đồng | 469.138.651 |
| 4 | Thuế thu nhập doanh nghiệp                      | Đồng | 115.094.451 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế                              | Đồng | 354.044.200 |
| 6 | Trích lập các quỹ:                              | Đồng |             |
|   | - Quỹ đầu tư phát triển 30%                     | Đồng |             |
|   | - Quỹ khen thưởng phúc lợi 10%                  | Đồng |             |
| 7 | Chi trả cổ tức (60% LNST/VĐL, 9,5 đồng/cổ phần) | Đồng |             |
| 8 | Lợi nhuận còn lại chưa được phân phối           | Đồng |             |

## 5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

| STT | Nội dung                          | Đơn vị tính | Số tiền     |
|-----|-----------------------------------|-------------|-------------|
| 1   | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối |             | 360.000.000 |
| 2   | Trích lập các quỹ                 |             |             |
|     | - Quỹ đầu tư phát triển 30%       |             | 108.000.000 |
|     | - Quỹ khen thưởng phúc lợi 10%    |             | 36.000.000  |
| 3   | Chi trả cổ tức (60% LNST/VĐL)     |             | 216.000.000 |

**Nghị quyết 6:** Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát năm 2018 và phương án chi trả thù lao năm 2019.

### 1. Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2018

- Thù lao của HĐQT: 120.000.000 đồng
- Thù lao của Ban kiểm soát: 120.000.000 đồng
- Tổng Thù lao 6 người: 240.000.000 đồng**

## **2. Phương án thù lao của HĐQT, BKS năm 2019**

- Đối với thành viên HĐQT chuyên trách là Người đại diện phần vốn Nhà nước: Thực hiện theo quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và các chế độ chính sách đối với Người đại diện phần vốn Nhà nước.

- Đối với thành viên HĐQT chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn Nhà nước: Thực hiện theo quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và các chế độ chính sách đối với quản lý chuyên trách nhưng không là Người đại diện phần vốn Nhà nước.

- Đối với thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách:

+ Thành viên Thường trực HĐQT + Trưởng ban kiểm soát: 96.000.000 đồng/năm.

+ Thành viên HĐQT + Thành viên BKS: 144.000.000 đồng/năm.

**Tổng thù lao 6 người: 240.000.000 đồng**

**Nghị quyết 7:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019;

**Nghị quyết 8:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018;

**Nghị quyết 9:** Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ;

**Nghị quyết 10:** Thông qua các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

**10.1.** Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập đủ năng lực thực hiện theo quy định hiện hành

### **Điều 2. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 02 năm 2019.

Các Ông (Bà) thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu./.

### **Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty
- HĐQT, BKS Công ty
- Lưu VP

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA - CHỦ TỊCH HĐQT**



**Vũ Văn Chung**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Lai Châu, ngày 28 tháng 02 năm 2018*

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU**

**Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU**

**Trụ sở chính:** Số 009, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 22, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu

**Thời gian:** từ 07 giờ 30' ngày 28 tháng 02 năm 2019

Vào hồi 07 giờ 30' ngày 28 tháng 02 năm 2018 Công ty cổ phần Nước sạch Lai Châu tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

**A. KHAI MẠC, THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI.**

**I. Khai mạc và thành phần tham dự Đại hội**

- Ông Vi Văn Chung thay mặt Ban tổ chức phát biểu khai mạc Đại hội.

- Ban Tổ chức giới thiệu thành phần tham gia gồm có:

**1. Khách mời**

- Ông: Trần Minh Hải - Phó phòng Tài chính DN Sở Tài chính tỉnh Lai Châu

Ông Vi Văn Chung Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty, Ban kiểm soát và các Phòng chức năng Công ty CP Nước sạch Lai Châu.

**2. Các cổ đông phổ thông**

- Các cổ đông của Công ty cổ phần Nước sạch Lai Châu.

**II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội**

- Bà Lê Thị Thà - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành của Công ty: **21.566.514** cổ phần
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **21.566.514** cổ phần
- Tổng số cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội: **148** cổ đông
- Tổng số cổ đông không đủ tư cách tham dự Đại hội: **0** cổ đông
- Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội: **99** cổ đông đại diện cho **21.547.714** cổ phần có quyền biểu quyết; **03** cổ đông không tham dự ĐH bằng 15.000 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số cổ đông ủy quyền: **48** cổ đông
- Không tham dự: **03** cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Nước sạch Lai Châu ngày 28/02/2019 được triệu tập là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

## **B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

### **I. Bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu**

- Để giúp việc cho chủ tọa trong việc điều hành Đại hội, ghi chép Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và thực hiện công tác bỏ phiếu biểu quyết, kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe Ban Tổ chức giới thiệu danh sách Đoàn chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu.
- Đại hội tiến hành bầu Đoàn chủ tịch: 100% cổ đông, tương đương 100% cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội, đã biểu quyết (bằng hình thức giơ tay) thông qua thành phần Đoàn chủ tịch gồm:
  - + Ông Vi Văn Chung - Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty: Chủ tọa
  - + Ông Nguyễn Văn Trường - TV HĐQT, Phó Giám đốc Công ty: Ủy viên
  - + Bà Trần Thị Ánh Tuyết - TV HĐQT, TP TCHC Công ty: Ủy viên
- Đại hội tiến hành bầu Thư ký: 100% cổ đông, tương đương 100% cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội, đã biểu quyết (bằng hình thức giơ tay) thông qua thành phần Thư ký gồm:
  - + Bà Trần Thị Lâm - Phó phòng TCHC - Thư ký
- Đại hội tiến hành bầu Ban kiểm phiếu: 100% cổ đông, tương đương 100% cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội, đã biểu quyết (bằng hình thức giơ tay) thông qua thành phần Ban kiểm phiếu gồm:
  - + Ông Lê Tuấn Nam - Nhân viên phòng QL&PTKH: Trưởng ban
  - + Ông Đặng Quang Thường - Nhân viên phòng KHKT: Ủy viên
  - + Ông Phạm Văn Dũng - P.Phòng Kế toán - Tài vụ: Ủy viên

### **II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA “Chương trình Đại hội”**

#### **1. Biểu quyết thông qua “Chương trình ĐH” thường niên năm 2019.**

- Bà Trần Thị Ánh Tuyết thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày “Chương trình ĐH”.
- Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua “Chương trình Đại hội” với tỷ lệ tán thành bằng 99/99, đạt 100% cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

#### **2. Biểu quyết thông qua “Dự thảo Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019”**

- Bà Trần Thị Ánh Tuyết thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày:
  - + “Dự thảo Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019”. Đại hội đã biểu quyết nhất trí với tỷ lệ tán thành bằng 99/99, đạt 100% cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
  - “Chương trình Đại hội”. Đại hội đã biểu quyết nhất trí với tỷ lệ tán thành bằng 99/99, đạt 100% cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

#### **3. Biểu quyết thông qua “Dự thảo Quy chế biểu quyết”**

- Bà Trần Thị Ánh Tuyết thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày: “Dự thảo Quy chế biểu quyết”. Đại hội đã biểu quyết nhất trí với tỷ lệ tán thành bằng 99/99, đạt 100% cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

### III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

- Đại hội đã nghe ông Nguyễn Văn Trường - TV HĐQT, Ban Giám đốc Công ty trình bày:
  - Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018; Phương hướng, nhiệm vụ hoạt động năm 2019.
  - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Đại hội đã nghe bà Đỗ Thúy An - Trưởng phòng Kế toán trình bày:
  - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
  - Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018, kế hoạch năm 2019;
  - Tờ trình thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019
  - Kế hoạch tài chính năm 2019;
- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Chí Công - TV HĐQT trình bày: Tờ trình thông qua Quyết toán thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2018. Phương án chi trả thù lao năm 2019.
- Đại hội đã nghe ông Vì Văn Chung - Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019
- Đại hội đã nghe bà Lê Thị Thà - Trưởng ban Kiểm soát trình bày Báo cáo kết quả Kiểm soát năm 2018 và Kế hoạch năm 2019.
- Đại hội đã nghe ông Vì Văn Chung - CT HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày V/v Chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ.

### IV. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN:

Đoàn chủ tịch đã mời cổ đông tham dự Đại hội thảo luận: Không có ý kiến tham gia tại Đại hội.

### V. BỎ PHIẾU BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

- Đại hội đã nghe Ông Lê Tuấn Nam - Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết.
- Cổ đông tiến hành bỏ phiếu
- Ban kiểm phiếu thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế biểu quyết đã được Đại hội vừa thông qua.

### VI. THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG KHÁC THUỘC THẨM QUYỀN ĐH

- Ông Vì Văn Chung - người Đại diện phần vốn Nhà nước thông qua các nội dung có liên quan thuộc thẩm quyền ĐH.

+ Ủy quyền cho HĐQT Công ty CP Nước sạch LC lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập đủ năng lực thực hiện theo quy định hiện hành

### VII. CÔNG BỐ KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

+ Đại hội đã nghe Ông Lê Tuấn Nam - Trưởng ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: **21.566.514** cổ phần
- Tổng số cổ phần tham dự biểu quyết: **21.547.714** cổ phần
- Tổng số phiếu phát ra: **99** lá phiếu

- Tổng số phiếu thu về: **99** lá phiếu
- Tổng số phiếu hợp lệ: **99** lá phiếu
- Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** lá phiếu

|    |                                                                                                              |            |         |        |         |                  |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|---------|--------|---------|------------------|
| 1. | Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018; Phương hướng, nhiệm vụ hoạt động năm 2019 |            |         |        |         |                  |
|    | Số đồng ý:                                                                                                   | 21.547.714 | cổ phần | Tỷ lệ: | 100,00% | /tổng số cổ phần |
|    | Số không đồng ý:                                                                                             | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /tổng số cổ phần |
|    | Số không ý kiến:                                                                                             | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /tổng số cổ phần |
| 2. | Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019                                                                        |            |         |        |         |                  |
|    | Số đồng ý:                                                                                                   | 21.547.714 | cổ phần | Tỷ lệ: | 100,00% | /tổng số cổ phần |
|    | Số không đồng ý:                                                                                             | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /tổng số cổ phần |
|    | Số không ý kiến:                                                                                             | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /tổng số cổ phần |
| 3. | Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán                                                                 |            |         |        |         |                  |
|    | Số đồng ý:                                                                                                   | 21.545.014 | cổ phần | Tỷ lệ: | 99,99%  | /tổng số cổ phần |
|    | Số không đồng ý:                                                                                             | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /tổng số cổ phần |
|    | Số không ý kiến:                                                                                             | 2.700      | cổ phần | Tỷ lệ: | 0,01%   | /tổng số cổ phần |
| 4. | Kế hoạch tài chính năm 2019                                                                                  |            |         |        |         |                  |
|    | Số đồng ý:                                                                                                   | 21.547.714 | cổ phần | Tỷ lệ: | 100,00% | /tổng số cổ phần |
|    | Số không đồng ý:                                                                                             | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /tổng số cổ phần |
|    | Số không ý kiến:                                                                                             | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /tổng số cổ phần |
| 5. | Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019                                    |            |         |        |         |                  |
|    | Số đồng ý:                                                                                                   | 21.545.014 | cổ phần | Tỷ lệ: | 99,99%  | /tổng số cổ phần |
|    | Số không đồng ý:                                                                                             | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /tổng số cổ phần |
|    | Số không ý kiến:                                                                                             | 2.700      | cổ phần | Tỷ lệ: | 0,01%   | /tổng số cổ phần |
| 6. | Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát năm 2018 và phương án chi trả thù lao năm 2019           |            |         |        |         |                  |
|    | Số đồng ý:                                                                                                   | 21.515.914 | cổ phần | Tỷ lệ: | 99,85%  | /tổng số cổ phần |
|    | Số không đồng ý:                                                                                             | 26.300     | cổ phần | Tỷ lệ: | 0,12%   | /tổng số cổ phần |
|    | Số không ý kiến:                                                                                             | 5.500      | cổ phần | Tỷ lệ: | 0,03%   | /tổng số cổ phần |
| 7. | Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019                         |            |         |        |         |                  |
|    | Số đồng ý:                                                                                                   | 21.547.714 | cổ phần | Tỷ lệ: | 100,00% | /tổng số cổ phần |
|    | Số không đồng ý:                                                                                             | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /tổng số cổ phần |
|    | Số không ý kiến:                                                                                             | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /tổng số cổ phần |
| 8. | Báo cáo hoạt động năm 2018 của Ban Kiểm soát                                                                 |            |         |        |         |                  |
|    | Số đồng ý:                                                                                                   | 21.547.714 | cổ phần | Tỷ lệ: | 100,00% | /tổng số cổ phần |

|    |                                                                                        |            |         |        |         |                                      |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------|------------|---------|--------|---------|--------------------------------------|
|    | Số không đồng ý:                                                                       | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /tổng số cổ phần                     |
|    | Số không ý kiến:                                                                       | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /tổng số cổ phần                     |
| 9  | Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ                                   |            |         |        |         |                                      |
|    | Số đồng ý:                                                                             | 399.900    | cổ phần | Tỷ lệ: | 99,33%  | /Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết |
|    | Số không đồng ý:                                                                       | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết |
|    | Số không ý kiến:                                                                       | 2.700      | cổ phần | Tỷ lệ: | 0,67%   | /Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết |
| 10 | Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty CP Nước sạch Lai Châu lựa chọn đơn vị kiểm toán |            |         |        |         |                                      |
|    | Số đồng ý:                                                                             | 21.547.714 | cổ phần | Tỷ lệ: | 100,00% | /tổng số cổ phần                     |
|    | Số không đồng ý:                                                                       | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /tổng số cổ phần                     |
|    | Số không ý kiến:                                                                       | -          | cổ phần | Tỷ lệ: |         | /tổng số cổ phần                     |

Ghi chú: (\*) Tỷ lệ thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ được xác định trên tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội và không bao gồm cổ phần của cổ đông Ủy ban Nhân dân tỉnh Lai Châu và người có liên quan là ông Vì Văn Chung (người đại diện phần vốn Nhà nước tại công ty). Tỷ lệ tán thành để thông qua Phương án phát hành cổ phiếu phải đạt từ 65% trở lên, theo quy định tại Điều 33 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

## VII. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI VÀ NGHỊ QUYẾT ĐH

Bà Trần Thị Lâm Thư ký ĐH đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Bà Trần Thị Ánh Tuyết, thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội biểu quyết Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Kết quả biểu quyết (bằng hình thức giơ tay) thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- + Đồng ý: **99/99**, đạt **100%** cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội
- + Không đồng ý: **0**, đạt .....% cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội
- + Không có ý kiến: **0**, đạt .....% cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội

## VIII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

- Ông Vì Văn Chung Chủ tọa phát biểu bế mạc Đại hội.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Nước sạch Lai Châu kết thúc vào lúc 11h 30 phút cùng ngày.

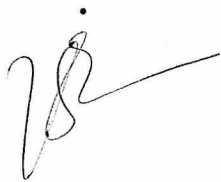
Biên bản được lập vào hồi 11h30, ngày 28 tháng 02 năm 2019, ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu, kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này gồm 06 trang đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua Đại hội với 19/19, đạt 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Biên bản có giá trị thi hành ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Toàn thể cổ đông của Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc và các tổ chức trực thuộc Công ty cổ phần Nước sạch Lai Châu chịu trách nhiệm thi hành./.

**THƯ KÝ**



**Trần Thị Lâm**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
CHỦ TỌA**



**Vũ Văn Chung**